TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HỒNG LĨNH
TỈNH HÀ TĨNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 21/2017/HSST
Ngày: 27/9/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ H - HÀ TĨNH
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa, bà: Đặng Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Hải Dương - Nghề nghiệp: Hưu trí

2. Ông Nguyễn Duy Cần - Nghề nghiệp: Hưu trí

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà, bà: Nguyễn Phú Quý - Thư ký Toà án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên toà, bà Lương Thị Vinh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2017 mở phiên tòa hình sự công khai tại Hội trường xử án Tòa án nhân dân thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh để xét xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 22/2017/HSST ngày 15/9/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Thị H**. Tên gọi khác: H.

Sinh ngày 27 tháng 3 năm 1988, tại phường T, thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh.

Nơi đăng ký HKTT và chổ ở hiện nay: Tổ dân phố T, phường T, thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh.

Trình độ học vấn: 5/12.

Nghề nghiệp: Lao động phổ thông.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Họ và tên cha: Lê Hải Đ, sinh năm 1964.

Họ và tên mẹ: Phùng Thị Q, sinh năm 1964.

Đều trú tại: Tổ dân phố T, phường T, thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh.

Anh chị em ruột có hai người, bị cáo là con thứ nhất.

Chồng: Trần Đình T, sinh năm 1982 (Đã ly hôn).

Con: Có 02 con, lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2015.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Có 7 tiền án, cụ thể:

- Ngày 14/3/2008, bị Tòa án nhân dân thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà tĩnh xử phạt 07 tháng tù về tội trộm cắp tài sản theo bản án số 14/2008/HSST.

- Ngày 18/9/2008, bị Tòa án nhân dân thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 12 tháng tù về tội trộm cắp tài sản theo bản án số 35/2008/HSST. Tổng hợp hình phạt với 07 tháng tù tại bản án số 14/2008/HSST ngày 14/3/2008 buộc Lê Thị H phải chấp hành 19 tháng tù.

- Ngày 26/12/2008, bị Tòa án nhân dân thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 28 tháng tù về tội trộm cắp tài sản theo bản án số 51/2008/HSST. Tổng hợp hình phạt bản án số 14/2008/HSST, số 35/2008/HSST và số 51/2008/HSST buộc Lê Thị H phải chấp hành 47 tháng tù.

- Ngày 26/02/2009, bị Tòa án nhân dân thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 30 tháng tù về tội trộm cắp tài sản sản theo bản án số 02/2009/HSST. Tổng hợp hình phạt bản án số 51/2008/HSST buộc Lê Thị H, phải chấp hành 77 tháng tù, thi hành án tại Trại giam Đồng Sơn, Quảng Bình, chấp hành xong về địa phương ngày 13/01/2014, chưa được xóa án tích.

- Ngày 18/9/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị xử phạt 36 tháng tù nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 16/3/2015 đến ngày 17/3/2015 về tội trộm cắp tài sản theo bản án số 73/2015/HSST.

- Ngày 22/9/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt 30 tháng tù về tội trộm cắp tài sản theo bản án số 367/2015/HSST.

- Ngày 27/02/2017 bị Tòa án nhân dân thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 03 năm tù về tội trộm cắp tài sản theo bản án số 04/2017/HSST. Tổng hợp hình phạt bản án số 73/2015/HSST ngày 18/9/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị và bản án số 367/2015/HSST ngày 22/9/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An buộc Lê Thị Hoài phải chấp hành 08 năm, 06 tháng tù nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 16/3/2015 đến ngày 17/3/2015. Được tạm hoãn thi hành án vì nuôi con dưới 36 tháng tuổi.

Sau khi khởi tố Lê Thị H đã bỏ trốn. Ngày 28/8/2017 Lê Thị H bị bắt theo Lệnh truy nã số 02 ngày 07/8/2017 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã H tỉnh Hà Tĩnh và bị tạm giữ từ ngày 28/8/2017 đến ngày 29/8/2017 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh. Nay có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại:

Chị Võ Thị H, sinh năm 1992; Trú tại: Tổ dân phố 8, phường B, thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh (có mặt); Nghề nghiệp: Buôn bán.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Anh Phạm Đình H, sinh năm 1987; Nơi ĐKNKTT: Tổ dân phố Đ, phường Y, thành phố Tam Đ, tỉnh Ninh Bình.

Nghề nghiệp: Lao động tự do

Chổ ở: Xưởng đá mỹ nghệ T, thôn T, xã Đ, huyện Đức T, tỉnh Hà Tĩnh (có mặt).

- Lê Huy H, sinh năm 1987; Trú tại: Khối 6, thị trấn X, huyện Nghi X, tỉnh Hà Tĩnh. (có mặt)

Nghề nghiệp: Buôn bán

- Phạm Xuân L, sinh năm 1976 ; Trú tại: Khối 6, thị trấn X, huyện Nghi X, tỉnh Hà Tĩnh. (vắng mặt)

Nghề nghiệp: Buôn bán

- Ông Lê Hải Đ, sinh năm 1964; Trú tại: Tổ dân phố Tấn M, phường T, thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh. (có mặt)

Nghề nghiệp: Làm ruộng

- Người làm chứng:

- Chị Trần Thị T, sinh năm 1978; Trú tại: Tổ dân phố 4, phường N, Thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh. (vắng mặt)

- Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1959; Trú tại: Tổ dân phố 10, phường B, thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh. (có mặt)

- Anh Cầm Bá Năm, sinh năm 1988; Trú tại: Xưởng đá mỹ nghệ T, thôn T, xã Đ, huyện Đức T, tỉnh Hà Tĩnh. (vắng mặt)

- Ông Bùi Đình L, sinh năm 1957; Trú tại: Tổ dân phố 5, thị trấn Đức T, huyện Đức T, tỉnh Hà Tĩnh. (có mặt)

- Ông Trần Xuân H, sinh năm 1962 ; Trú tại: Tổ dân phố 7, phường N, thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh. (vắng mặt)

NHẬN THẤY

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 01/7/2017, Lê Thị H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 38N2 - 2898 chở con là Lê Ngọc H, sinh năm 2015 đi từ nhà tại tổ dân phố T, phường Trung L, thị xã Hồng L, tỉnh Hà Tĩnh đến Trung tâm thương mại tổng hợp thị xã H thuộc tổ dân phố 8, phường B, thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh. Sau khi gửi xe, H cùng con trai đi bộ vào đình số 1 rồi đi qua các ki ốt xem hàng. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày H cùng con trai vào ki ốt số 68 thuộc đình số 01, tại đây sau khi xem hàng H chọn một bộ dầu gội đầu và một số mặt hàng khác rồi yêu cầu chị Võ Thị H, là chủ kí ốt cho vào túi nilon. Trong khi chị H đang tìm túi nilon để đựng thì H quan sát thấy chiếc túi xách màu đen của chị H để trong hộp giấy ở gần cửa ra vào của ki ốt. H liền nảy sinh ý định lấy trộm chiếc túi xách và tài sản bên trong. H dùng tay phải lấy chiếc túi, thu giấu sát người và giả vờ nghe điện thoại rồi đi ra khỏi ki ốt. Khi đi đến khu vực bán hàng khô H kiểm tra bên trong túi xách và lấy toàn bộ số tiền 4.500.000 đồng và một chiếc điện thoại nhãn hiệu HTC Desire 728G dual sim màu đen để trong túi xách, đồng thời vứt chiếc túi xách tại khu vực này rồi đi đến nhà nghỉ HL ở tổ dân phố 10, phường B, thị xã H thuê phòng ngủ lại qua đêm tại đây. Ngày 02/7/2017 H mang chiếc điện thoại đến cửa hàng điện thoại di động Thanh B tại thị trấn X, huyện Nghi X, tỉnh Hà Tĩnh bán cho Lê Huy H là nhân viên cửa hàng với giá 320.000 đồng. Quá trình giao dịch Phạm Xuân L là chủ cửa hàng cũng có mặt và chứng kiến việc này. Ngày 04/7/2017 H thuê một phòng trọ tại thôn Đại T, xã Đ, huyện Đức T, tỉnh Hà Tĩnh sau đó cùng với Phạm Đình H đi mua sắm một số đồ dùng gồm 01 bếp ga, 01 nồi

cơm điện, 01 quạt điện, 03 nồi inox và các đồ dùng cá nhân khác. Số đồ dùng này Hoài sử dụng số tiền có được do trộm cắp được của chị H để mua sắm.

Tổng giá trị tài sản mà Lê Thị H chiếm đoạt của chị Võ Thị H là 6.800.000 đồng.

Ngày 10/7/2017, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã H xác định: Tại thời điểm bị chiếm đoạt 01 điện thoại di động nhãn hiệu HTC Desire 728G dual sim, vỏ màu đen có giá trị là 2.200.000 đồng; 01 túi xách bằng da màu đen, trên túi có dòng chữ VASCARA có giá trị là 100.000 đồng.

** Về vật chứng:*

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu HTC Desire 728G dual sim, vỏ màu đen và 01 túi xách bằng da màu đen trên túi có dòng chữ VASCARA, đều đã qua sử dụng. Sau khi làm rõ đã được trả lại cho chủ sở hữu là chị Võ Thị Hương.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu FANTOM, biển kiểm soát 38N2 - 2898, đã qua sử dụng. Sau khi làm rõ đã được trả lại cho chủ sở hữu là ông Lê Hải Đ.

- 01 bếp ga đôi nhãn hiệu OSCAR màu xanh; 01 nồi cơm điện nhãn hiệu EASTSTAR màu trắng; 01 quạt cây nhãn hiệu VINTA màu xanh; 03 nồi inox nhãn hiệu SUHOUSE, đều đã qua sử dụng.

** Về dân sự:* - Ngày 19/9/2017 chị Võ Thị H đã được bố của bị cáo H bồi thường số tiền 4.500.000 đồng mà Hoài đã chiếm đoạt của chị nay chị không có yêu cầu gì và đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Anh Phạm Xuân L, anh Lê Huy H đã được ông Lê Hải Đ bồi thường số tiền 320.000 đồng nay không yêu cầu bồi thường về dân sự.

Tại phiên tòa ông Lê Hải Đ yêu cầu bị cáo Lê Thị H phải trả lại số tiền 4.820.000 đồng, cụ thể: ông Lê Hải Đ đã bồi thường cho bị hại Võ Thị H số tiền 4.500.000 đồng và bồi thường cho anh Phạm Xuân L số tiền 320.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 23/CTr-KSĐT, ngày 14/9/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã H đã truy tố bị cáo Lê Thị H về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên Toà Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã H vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị HĐXX xử lý như sau:

Về hình phạt: Đề nghị HĐXX truy tố bị cáo Lê Thị H phạm tội "Trộm cắp tài sản" Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138; các điểm p khoản 1, khoản 2 điều 46, điều 33 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lê Thị H mức án từ 27 năm đến 33 tháng tù.

Áp dụng điều 51 Bộ luật hình sự tổng hợp bản án số 04/2017/HSST ngày 27/2/2017 của Tòa án nhân dân thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt Lê Thị H 8 năm 06 tháng tù buộc Lê Thị H phải chấp hành 10 năm 09 tháng tù đến 11 năm 3 tháng tù nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 16/3/2015 đến ngày 17/3/2015.

- Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị áp dụng điểm b, khoản 1 điều 41 BLHS; điểm c khoản 2 điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự; các điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật dân sự năm 2015:

- Buộc bị cáo Lê Thị H trả lại cho ông Lê Hải Đ số tiền 4.820.000 đồng (Bốn triệu tám trăm hai mươi ngàn đồng).

- Tịch thu hóa giá sung công quỹ nhà nước: 01 bếp ga đôi nhãn hiệu OSCAR màu xanh; 01 nồi cơm điện nhãn hiệu EASTSTAR màu trắng; 01 quạt cây nhãn hiệu VINTA màu xanh; 03 nồi inox nhãn hiệu SUHOUSE, đều đã qua sử dụng hiện nay đang được thu giữ tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự thị xã H đây là những tài sản do phạm tội mà có.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lê Thị H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người liên quan, người làm chứng; Vật chứng thu được phù hợp với các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để khẳng định: Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 01/7/2017 tại ki ốt số 68 đỡnh số 01 Trung tâm thương mại tổng hợp thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh, Lê Thị H đã có hành vi lén lút trộm cắp tài sản của chị Võ Thị H: gồm 01 túi xách bằng da màu đen trên túi có dòng chữ VASCARA có giá trị là 100.000đồng; 01 một chiếc điện thoại nhãn hiệu HTC Desire 728G dual sim màu đen có giá trị là 2.200.000 đồng và số tiền 4.500.000 đồng; Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 6.800.000 đồng nhằm mục đích để chi tiêu cho cá nhân. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm theo tình tiết định khung của tội trộm cắp tài sản được quy định tại điểm c khoản 2 điều 138 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã H truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Hành vi mà bị cáo Lê Thị H thực hiện là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Bị cáo Lê Thị H có 7 tiền án về tội "Trộm cắp tài sản" đang trong thời gian hoãn chấp hành án vì lý do nuôi con nhỏ nhưng không chịu tu dưỡng, rèn luyện mà còn phạm tội mới là thể hiện tính coi thường pháp luật. Điều này chứng tỏ các bản án trước chưa đủ tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo. Sau khi phạm tội bị cáo đã bỏ trốn khỏi địa phương, đến ngày 28/8/2017 bị cáo Lê Thị H bị bắt theo quyết định truy nã của cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã H. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo thật nghiêm mới có tác dụng cải tạo, răn đe và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi quyết hình phạt cũng cần phải xem xét cho bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 điều 46 Bộ luật hình sự là thỏa đáng.

Về vật chứng vụ án gồm: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu HTC Desire 728G dual sim, vỏ màu đen và 01 túi xách bằng da màu đen trên túi có dòng chữ VASCARA, đều đã qua sử dụng. Sau khi làm rõ đã được trả lại cho chủ sở hữu là

chị Võ Thị H; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu FANTOM, biển kiểm soát 38N2 - 2898, đã qua sử dụng. Sau khi làm rõ đã được trả lại cho chủ sở hữu là ông Lê Hải Đ, HĐXX nghĩ là phù hợp đúng quy định pháp luật nên không xem xét.

Những vật chứng thu giữ tại bị cáo H gồm: - 01 bếp ga đôi nhãn hiệu OSCAR màu xanh; 01 nồi cơm điện nhãn hiệu EASTSTAR màu trắng; 01 quạt cây nhãn hiệu VINTA màu xanh; 03 nồi inox nhãn hiệu SUHOUSE, đều đã qua sử dụng hiện nay đang được thu giữ tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự thị xã H đây là những tài sản bị cáo mua từ số tiền trộm cắp của chị Hương nên phải tịch thu hóa giá sung công quỹ Nhà nước.

- Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra chị H đã nhận lại được chiếc điện thoại do ông Lê Hải Đ chuộc tại anh Phạm Xuân L số tiền 320.000đ đã trả lại cho chị Hương, trong quá trình Tòa án đưa vụ án ra xét xử ông Lê Hải Đảo đã trực tiếp bồi thường cho chị Võ Thị H số tiền 4.500.000đ, nay chị H, anh L không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm, nhưng tại phiên tòa ông Lê Hải Đ có yêu cầu buộc bị cáo H phải hoàn trả lại cho ông số tiền này vì ông đã phải vay mượn để chuộc tài sản tại anh L và trả tiền cho chị H. Vấn đề này HĐXX xét thấy việc ông Lê Hải Đ yêu cầu là có cơ sở nên chấp nhận và buộc bị cáo H phải trả lại cho ông Lê Hải Đ số tiền là 4.820.000đ là đúng với trách nhiệm và nghĩa vụ bồi thường của bị cáo.

- Đối với Lê Huy H và Phạm Xuân L: Ngày 02/7/2017, Lê Huy H là người trực tiếp mua chiếc điện thoại HTC Desire 728G dual sim, vỏ màu đen của Lê Thị H với giá 320.000 đồng, là tài sản do H trộm cắp mà có, khi đó Phạm Xuân L là chủ của hang cũng có mặt tại cửa hàng và chứng kiến việc giao dịch này. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã chứng minh việc giao dịch mua bán của Lê Huy H và Phạm Xuân L không có sự hứa hẹn trước và không biết đó là tài sản do Lê Thị H phạm tội mà có. Vì vậy không đủ căn cứ xử lý theo quy định tại điều 250 Bộ luật hình sự.

- Đối với Phạm Đình H: Do có quan hệ tình cảm với Lê Thị H, sau khi Lê Thị H trộm cắp tài sản đã hẹn gặp Phạm Đình Hải, sau đó H đã chở H đi mua sắm một số đồ dùng từ số tiền mà H trộm cắp được. Tuy nhiên, không biết việc H trộm cắp tài sản cũng như nguồn gốc số tiền mà H sử dụng. Vì vậy, hành vi của Phạm Đình H không đủ yếu tố cấu thành tội phạm.

- Đối với ông Lê Hải Đ: Trong ngày 01/7/2017 Lê Thị H đã sử dụng chiếc xe mô tô nhãn hiệu FANTOM, biển kiểm soát 38N2 - 2898 thuộc quyền sở hữu của ông Lê Hải Đ đi đến Trung tâm thương mại tổng hợp thị xã H rồi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Tuy nhiên, ông Đ không biết việc H sử dụng chiếc xe rồi sau đó trộm cắp tài sản. Vì vậy, hành vi của Lê Hải Đ không đủ yếu tố cấu thành tội phạm.

- Về án phí: Buộc bị cáo Hoài phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

Quyết Định

Tuyên bố: Bị cáo Lê Thị H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138; ý thứ nhất điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lê Thị H 27 (hai mươi bảy) tháng tù**.** Thời hạn tù tính từ ngày 28/8/2017.

Áp dụng khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự tổng hợp bản án số 04/2017/HSST ngày 27/2/2017 của Tòa án nhân dân thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt bị cáo Lê Thị H 08 năm 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 16/3/2015 đến ngày 17/3/2015 buộc Lê Thị H phải chấp hành chung hình phạt 10 (mười) năm 09 (chín) tháng tù nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 16/3/2015 đến ngày 17/3/2015. Thời hạn tù tính từ ngày 28/8/2017.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b, khoản 1 Điều 41 BLHS; điểm c khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, các Điều 584, 585, 586 và Điều 589 của Bộ luật dân sự năm 2015,

Buộc bị cáo Lê Thị Hoài trả lại cho ông Lê Hải Đ số tiền 4.820.000đ đồng. (Bốn triệu tám trăm hai mươi ngàn đồng).

"Ông Lê Hải Đ và bị cáo Lê Thị H có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự"

- Tịch thu hóa giá sung công quỹ nhà nước: 01 bếp ga đôi nhãn hiệu OSCAR màu xanh; 01 nồi cơm điện nhãn hiệu EASTSTAR màu trắng; 01 quạt cây nhãn hiệu VINTA màu xanh; 03 nồi inox nhãn hiệu SUHOUSE, đều đã qua sử dụng. (Tình trạng vật chứng tại biên bản giao nhận ngày14/9/2017 giữa cơ quan công an và cơ quan thi hành án dân sự)

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 99 BLTTHS; điểm a khoản 1 điều 3, khoản 2 điều 6, khoản 1 điều 21, điểm a, c khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Lê Thị H phải nộp 200.000đ án phí HSST, 300.000đ án phí DSST.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo; bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Báo cho bên có mặt biết có quyền kháng cáo lên tòa án cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm iết bản án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi NVLQ;
- Công an Thị xã H;
- VKS TX Hồng Lĩnh;
- Thi hành án dân sự Thị xã H;
- Tòa án Tỉnh;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đặng Thị Hương